

Bản án số: 108/2022/HS-ST
Ngày: 21- 12- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Cận;

Ông Vũ Hùng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phùng Văn T, sinh ngày 19 tháng 02 năm 1979 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm M, xã N, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Đức Tạc và bà Bùi Thị Ngát; vợ là Phạm Thị Trà (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04-10- 2022, chuyển tạm giam từ ngày 07- 10- 2022 đến nay; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04- 10- 2022, Tổ công tác của Công an xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng UBND xã Giao Hà đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Phùng Văn T. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp 02 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu

trắng, T khai nhận đó là Heroine của T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ của T 02 gói giấy nhỏ, niêm phong trong phong bì thư, kí hiệu M.

Tại Kết luận giám định số 1449/KL- KTHS ngày 06- 10- 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) gói giấy nhỏ, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là Heroine, khối lượng 0,171 gam.

Cáo trạng số 98/CT-VKS-GT ngày 17- 11- 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Phùng Văn T thừa nhận hành vi, không tự bào chữa, tranh luận; không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ rõ sự ăn năn hối lỗi và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 04- 10- 2022, Phùng Văn T cất giấu trái phép 0,171 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang tại khu vực trước cổng trụ sở UBND xã Giao Hà.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy là phù hợp.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn T đã thành khẩn khai báo rõ hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Phùng Văn T, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn ở mức trong khung hình phạt, đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy là vật nhà nước cất tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số Heroin: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy không đủ căn cứ kết luận ai là người bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm;

[10] Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phùng Văn T 01 năm 08 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 04- 10- 2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17- 11- 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phùng Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo Phùng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Giao Thủy;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên